TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **111**/2026/HS-ST
Ngày: 23 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Nghĩa

Bà Nguyễn Thuý Hà

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên tham gia phiên toà****:* Bà T Ngọc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Văn S**; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Giới tính: Nam; Sinh năm 1993 tại tỉnh Phú Thọ; Số CCCD: 026093002601 cấp ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại Cục QLHC về TTXH - Bộ Công an; Nơi đăng ký thường trú: Thôn H, phường X, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố 11, phường Đ, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Dương Văn L; Con bà: Nguyễn Thị L1; Có vợ: Nguyễn Thị N và 02 con: con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Toà án nào xét xử.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/02/2026 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Vũ Hồng T; địa chỉ: Tổ 01, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt có lý do, có đơn xin vắng mặt.

+ Bà Khúc Thị X; địa chỉ: Thôn Tiến Thanh, xã Thanh Yên, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn M; địa chỉ: Thôn N, phường T1, nay là xã V, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt có lý do, có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Hà Quang T; địa chỉ: Thôn T2, xã T3, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 24/10/2025, tại Km 74+900 đường Võ Nguyên Giáp, Quốc Lộ 279 thuộc tổ dân phố 03, phường Đ, tỉnh Điện Biên, Dương Văn S điều khiển xe ô tô BKS 98C-260.78 tham gia giao thông do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn tại nơi có vạch kẻ đường và biển báo đường người đi bộ cắt ngang, khu vực chợ đã vi phạm điểm a, điểm e khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 gây tai nạn khiến bà Khúc Thị X bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ tổn thương cơ thể 55% và anh Vũ Hồng T bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ tổn thương cơ thể 45% (Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của 02 người là 100%). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Dương Văn S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Kết luận giám định số 1153/KL-KTHS ngày 21/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên: Vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe ô tô BKS 98C-260.78 và xe mô tô BKS 27F7-1048 là phía trước vị trí số 3, 4 (Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường), thuộc làn đường sát rải phân cách mềm theo hướng Điện Biên đi Thanh An. Căn cứ vào các dấu vết phanh vị trí số 1 được ghi nhận trong Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường thì vận tốc của xe ô tô mang biển khiểm soát 98C-260.78 ngay tại thời điểm xảy ra tai nạn từ 40,45Km/h đến 43,24 Km/h. Do hiện trường không để lại dấu vết phanh của xe mô tô mang biển kiểm soát 27F7-1048 nên không xác định được vận tốc ngay tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại Biên bản làm việc với Sở xây dựng tỉnh Điện Biên ngày 13/02/2026 xác định: Khu vực đường từ ngách chợ Trung tâm 1 ra khu vực của hàng điện

lạnh Thanh Oánh tại Km75+035/QL279 người điều khiển phương tiện xe máy được điều khiển phương tiện qua vị trí mở dải phân cách và rẽ trái vì không có biển cấm rẽ trái và quay đầu đối với phương tiện xe máy tại vị trí này.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do Dương Văn S đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn tại nơi có vạch kẻ đường và biển báo đường người đi bộ cắt ngang, khu vực chợ nên xe ô tô do Dương Văn S điều khiển đã va chạm với xe mô tô do bà Khúc Thị X điều khiển khi chuyển hướng sang đường không chú ý quan sát gây tổn hại 55% sức khỏe của bà Khúc Thị X và 45% sức khỏe của Vũ Hồng T. Hành vi của bị can đã vi phạm điểm a, điểm e khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Tại Cáo trạng số: 111/CT-VKSKV1 ngày 25/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Điện Biên truy tố bị cáo Dương Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định" theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Dương Văn S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025: đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo và huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác: Bị cáo và bị hại đã tự nguyện bồi thường và không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên toà, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố và không có lời bào chữa nào. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bị hại anh Vũ Hồng T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn M đã được toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên toà, có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của những người trên không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 BLTTHS, HĐXX xét xử

vắng mặt anh T và ông M.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 24/10/2025, tại Km 74+900 đường Võ Nguyên Giáp, Quốc lộ 279 thuộc tổ dân phố 03, phường Đ, tỉnh Điện Biên, bị cáo Dương Văn S điều khiển xe ô tô BKS 98C-260.78 tham gia giao thông do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn tại nơi có vạch kẻ đường và biển báo đường người đi bộ cắt ngang, khu vực chợ đã vi phạm điểm a, điểm e khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 gây tai nạn khiến bà Khúc Thị X bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ tổn thương cơ thể 55% và anh Vũ Hồng T bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ tổn thương cơ thể 45% (Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của 02 người là 100%); nên đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định" theo điểm c khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Điện Biên đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khoẻ của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử bị cáo nghiêm theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Toà án nào xét xử. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đến nay sức khoẻ của các bị hại đã dần ổn định, mặt khác bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển phương tiện giao thông nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 cho bị cáo. Do đó, HĐXX ưu tiên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp.

Do bị cáo thu nhập không ổn định, hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, xét thấy mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Xét điều kiện, hoàn cảnh và tính chất phạm tội của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn, bị hại đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Khúc Thị X 70.000.000 đồng và Vũ Hồng T 78.000.000 đồng, tổng số tiền là 148.000.000 đồng. Các bị hại đã nhận đủ tiền trên. Đối với chiếc xe mô tô BKS 27F7-1048 mang tên ông Hà Quang T (chồng bà X, chiếc xe là tài sản chung) ông T không yêu cầu bồi thường phần hư hỏng. Về thiệt hại của xe ô tô, bị cáo không yêu cầu bồi thường. Các bên đã có biên bản thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết về vấn đề dân sự nên HĐXX không giải quyết.

[5] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Đối với 01 xe ôtô nhãn hiệu FOTON; BKS: 98C-260.78; loại xe tải: Tải có mui; màu S: Trắng là phương tiện tham gia giao thông gây tai nạn do lỗi vô ý của bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử lý số 2451/QĐ-VPCQCSĐT ngày 16/4/2026 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng theo quy định tại Điều 106 BLTTHS nên HĐXX chấp nhận.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe: Sirius, BKS: 27F1-1048, số khung 102820, số máy 102820 kèm chìa khoá xe là phương tiện tham gia giao thông của bị hại, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử lý số 2451/QĐ-VPCQCSĐT ngày 16/4/2026 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng theo quy định tại Điều 106 BLTTHS nên HĐXX chấp nhận.

Đối với bà Khúc Thị X là người bị hại trong vụ án, nhưng đồng thời bà X còn vi phạm Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ và cũng có một phần lỗi gây tai nạn, gây thiệt hại về tài sản đối với xe ô tô BKS 98C-260.78 của Dương Văn S là 18.030.600 đồng và gây tổn thương cơ thể cho con trai là Vũ Hồng T thiệt hại 45% sức khỏe nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Công văn số 616/VPCQCSĐT ngày 16/4/2026 gửi Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên đề nghị xử lý vi phạm hành chính đối với bà X theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về lĩnh vực TTATGT đường bộ.

Đối với ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1976, trú tại: Thôn Núi, xã Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh (là người có quyền lợi liên quan đến vụ án): Ngày 28/9/2025 ông Nguyễn Văn M có thỏa thuận bán chiếc xe ô tô BKS 98C- 260.78 cho Dương Văn S với giá 175.000.000 đồng, 02 bên có làm Hợp đồng mua bán xe ô tô, đã nhận đủ tiền vào bàn giao xe cho nhau. Tuy nhiên, ngày 24/10/2025 xe ô tô BKS 98C- 260.78 do Dương Văn S điều khiển đã xảy ra tai nạn. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên không đề cập vấn đề xử lý đối với ông

Nguyễn Văn M quy định tại điểm b khoản 5 Điều 6 Thông tư 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, tuyên bố bị cáo **Dương Văn S** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Xử phạt bị cáo **Dương Văn S 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ.** Thời hạn tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự công an tỉnh Điện Biên nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Dương Văn S cho UBND phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.00đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 23/6/2026). Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong trong thời hạn 15 ngày kề từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 1- Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Đội HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- CQ THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND phường Điện Biên Phủ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà